TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 204/2019/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 02 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 163/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1985;
- Chị **Nguyễn Thị Thanh H1**, sinh năm 1988;

Đều cư trú: Số nhà 02, ngõ 95, đường L, tổ 15, phường K, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thanh H1 tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tr, thành phố T, tỉnh T vào ngày 24/12/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận , hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn . Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ

chồng tính cách không hợp nhau , luôn bất đồng quan điểm sống n ên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau . Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng . Anh chị đã nói chuyện để tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả . Tuy vợ chồng anh chị vẫn chung sống cùng một nhà nhưng không ai cò n quan tâm, hỏi han đến ai nữa . Nay chị H 1 và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên thống nhất đề nghị Tòa án cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thanh H1 có hai con chung là Nguyễn Ngọc H2, sinh ngày 21/9/2011 và Nguyễn Linh C, sinh ngày 28/8/2017.

Ly hôn anh chị thỏa thuận: chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Nguyễn Ngọc H 2 và Nguyễn Linh C . Anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về chia tài sản: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thanh H 1 tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thanh H 1 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thanh H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Nguyễn Ngọc H2, sinh ngày 21/9/2011 và Nguyễn Linh C, sinh ngày 28/8/2017. Anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị H1.

Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H1, anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về chia tài sản: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thanh H 1 không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị Thanh H 1 mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H, chị H1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009524 ngày 16/9/2019 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Tr, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 135/2009, quyển số 01 ngày 24/12/2009);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn